

Số: 213/2023/QĐST - HNGĐ

Hoàng Hóa, ngày 30 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 333/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Trương Phú H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trương Phú H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận chị Nguyễn Thị H và anh Trương Phú H có hai con chung là cháu Trương Thị Huyền A, sinh ngày 29/8/2019 và cháu Trương Phú Hải A, sinh ngày 04/6/2022

Chị H và anh H thống nhất thỏa thuận: Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trương Thị Huyền A. Anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Phú Hải A. Chị H và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con

để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Nguyễn Thị H, anh Trương Phú H không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản và công nợ.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0011762 ngày 15/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Trả lại cho chị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa ;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân